

Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày 27 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân Anh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Giàng A Chính

Bà Hà Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên
tòa:** Ông Nguyễn Gia Bình - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2024/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2024/QĐXXST-HS ngày 14/6/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thần Văn K**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: nam; Sinh ngày 23 tháng 9 năm 1992, tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: Bản C, xã Th, huyện P, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Thần A T (sinh năm 1973) và con bà Thần Xa Ch (sinh năm 1972); Vợ: Phàn Xa X, sinh năm 1997, con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo Thần Văn K bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Th, huyện P, tỉnh Lai Châu từ ngày 19/01/2024 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: ông Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1974 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Nguyễn Đình Đ: bà Hoàng Thị Minh Th, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 01, phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu

- Bị hại: chị Nguyễn Khánh L, sinh năm 2004 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 01, phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty H. Địa chỉ: Ngõ 2, khu Ga, thị trấn V, huyện Tr, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Đình H – Chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Văn Đ, sinh năm 1967, địa chỉ: Tổ 11, phường K, thành phố C, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

+ Anh Hoàng A Ng, sinh năm 1996 (Có mặt)

Địa chỉ: Bản C, xã Th, huyện P, tỉnh Lai Châu

+ Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1995 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ 8, phường K, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng hơn 15 giờ ngày 19/11/2023, Thân Văn K là lái xe theo hợp đồng lao động của Công ty H điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu JAC, mang biển kiểm soát (BKS) 29H-294.74 lưu thông trên đường 19/8 theo hướng từ phường Đông Phong đi phường Quyết Tiến để giao hàng, ngồi bên ghế phụ là anh Hoàng A Ng, ngồi phía sau ghế phụ là anh Chèo Ngọc M. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, khi K điều khiển xe ô tô trên đến Km 31+200 Quốc lộ 4D, cách ngã ba đường 19/8 giao với phố Chiêu Tấn khoảng 15m, là khu vực đông dân cư (*thuộc tổ 8, phường K, thành phố C*) thì quan sát thấy phía làn đường ngược chiều có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Air Blade, mang BKS: 25B1-744.72 do ông Nguyễn Đình Đ điều khiển chở theo con gái ông Đ là Nguyễn Khánh L đang bật xi nhan rẽ trái sang phố Chiêu Tấn nên K đạp nhẹ chân phanh để giảm tốc độ và tiếp tục đi tiếp về ngã ba đường. Khi cách ngã ba đường 19/8 giao với phố Chiêu Tấn khoảng 05 mét, K quan sát thấy phía bên phải có 01 xe ô tô tải mang BKS: 20C-256.82 do anh Lò Văn T, sinh năm 1994, trú tại bản N, xã C, huyện A, tỉnh Điện Biên, điều khiển đi theo hướng từ phố Chiêu Tấn ra đường 19/8 đang giảm tốc độ, nhường đường nên K nhấn chân ga để tăng tốc đi qua ngã ba. Trong lúc tăng tốc để đi qua ngã ba, K chỉ quan sát phía bên phải mà không quan sát phía bên trái vì cho rằng xe mô tô do ông Đ điều khiển sẽ nhường đường cho xe ô tô do K điều khiển. Hồi 15 giờ 21 phút cùng ngày, trong khi K tăng tốc để đi qua ngã ba thì ông Đ vẫn tiếp tục điều khiển xe mô tô rẽ sang phố Chiêu Tấn và đi qua đầu xe ô tô do K điều khiển, K thấy vậy thì đạp phanh gấp và đánh lái sang bên phải để tránh nhưng phần ba đờ sóc bên phải xe ô tô do K điều khiển vẫn đâm trực diện vào phía sau bên phải xe mô tô do ông Đ điều khiển. Sau khi va chạm, xe ô tô do K điều khiển tiếp tục di chuyển về phía trước khoảng hơn 01 mét thì dừng lại còn xe mô tô do ông Đ điều khiển bị đổ sang bên trái, rê trên đường khiến ông Đ và chị L đều bị hất văng ra khỏi xe, ngã xuống đường. Hậu quả: ông Nguyễn Đình Đ và Nguyễn Khánh L bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lai Châu, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng. Đến 20 giờ ngày 19/11/2023, ông Đ tử vong tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lai Châu.

Sự việc xảy ra có anh Hoàng A Ng và anh Nguyễn Văn K chứng kiến.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Thân Văn K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Các vấn đề khác của vụ án:

Kết quả khám nghiệm hiện trường, dựng lại hiện trường xác định: Vụ tai nạn giao thông xảy ra tại khu vực ngã ba giao nhau giữa đường 19/8 với phố Chiêu Tấn, Km 31+200 Quốc lộ 4D thuộc tổ 8, phường K, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Đây là đường hai chiều có giải phân cách cứng được phân chia phần đường ô tô và phần đường xe mô tô riêng biệt, là đoạn đường thẳng. Chiều rộng mặt đường phần đường dành cho xe ô tô là 10,5 mét, chiều rộng mặt đường phần đường dành cho xe mô tô là 6,6 mét. Lấy mép đường bên phải theo hướng từ phường Đông Phong đến phường Quyết Tiến làm chuẩn. Tại hiện trường ghi nhận: 01 xe ô tô tải BKS 29H-294.74 đầu xe quay về hướng phường Quyết Tiến, từ trục sau bên phụ đến mép đường chuẩn có kích thước 4,6 mét, từ trục sau đến mép đường chuẩn có kích thước 4,37 mét, từ trục trước 1 bên phụ đến mép đường chuẩn có kích thước 3,47 mét; 01 xe mô tô BKS 25B1-744.72, đuôi xe hướng về phố Chiêu Tấn (*trục sau nằm trên mép đường chuẩn*); 02 vết phanh của xe ô tô tải BKS 29H-294.74, vết phanh thứ nhất có kích thước dài 7,6 mét, rộng 0,55 mét, điểm cuối vết phanh nằm ở vị trí lốp sau bên lái xe ô tô, vết phanh thứ hai có kích thước dài 6,7 mét, rộng 0,55 mét, điểm cuối vết phanh nằm ở vị trí lốp xe trục sau bên phụ; 01 vết cày trên mặt đường bị đứt quãng có kích thước dài 7,7 mét, rộng 0,03 mét, điểm cuối vết cày nằm ở phần chân chống của xe mô tô BKS 25B1-744.72, từ điểm đầu vết cày đến mép đường chuẩn có kích thước 4,8 mét; 01 vết máu có kích thước dài 0,2 mét, rộng 0,15 mét, từ tâm vết máu đến mép đường chuẩn có kích thước 0,8 mét.

Tiến hành khám nghiệm tử thi Nguyễn Đình Đ xác định:

- Dấu hiệu chính qua khám ngoài: Vùng đỉnh đầu bên phải có khối bầm tụ máu kích thước 8cm x 7,8cm, trên nền khối bầm tím tụ máu có vết trợt da kích thước 3,5cm x 2cm đang rỉ máu; Vùng ngực sờ nắn có dấu hiệu gãy xương sườn 7, 8, 9, 10 bên phải cung bên; Chi trên bên phải: Vùng vai phải có đám bầm tụ máu kéo dài từ vùng cổ bên phải đến vùng móm vai phải kích thước 13cm x 4cm. Sờ nắn có dấu hiệu dập gãy phức tạp, vỡ đầu ngoài xương đòn phải. Vùng khuỷu tay phải có vết trợt da kích thước 2,3cm x 1cm, mu bàn tay phải có đám trợt da trên diện 9cm x 6,5cm; Chi dưới bên trái: Cẳng chân bên trái ở 1/3 trên mặt trước trong có đám trợt da trên diện 7,5cm x 2,6cm.

- Khám trong: Gia đình kiên quyết không đồng ý và có đơn xin cam kết nên không tiến hành mổ tử thi.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 58/KLGĐTT-TTPYLC ngày 05/12/2023 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Lai Châu đối với Nguyễn Đình Đ kết luận: Không đủ căn cứ kết luận nguyên nhân chết vì không được giải phẫu tử thi.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định lại nguyên nhân chết qua hồ sơ bệnh án và các tài liệu kèm theo đối với Nguyễn Đình Đ. Tại bản Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 05/KLTTHS-PYQG ngày 03/01/2024 của Viện Pháp y Quốc gia – Bộ Y tế kết luận:

1. Các kết quả chính

1.1. Các dấu hiệu qua hồ sơ bệnh án điều trị:

- Chấn thương sọ não sau tai nạn giao thông: Chảy máu, tụ máu ngoài màng cứng.

- Chấn thương ngực kín: Gãy cung xương sườn 3, 4, 5, 7, tràn dịch khoang màng phổi.

- Gãy gai ngang L1 hai bên, gãy ngành trước xương mu bên phải.
- Nồng độ cồn trong máu 136,8 mg/dl.

1.2. Không giải phẫu tử thi.

1.3. Không làm các xét nghiệm bổ sung.

2. Kết luận: Qua nghiên cứu hồ sơ bệnh án và các tài liệu được cung cấp có thể nhận định nguyên nhân dẫn đến tử vong của Nguyễn Đình Đ là đa chấn thương nặng, không đáp ứng điều trị.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 197/KLTTCT-TTPYLC ngày 12/12/2023 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Lai Châu đối với Nguyễn Khánh L kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Vùng đỉnh chẩm phải vùng đầu có sẹo kích thước dài 5cm, rộng 2,5cm, sẹo nền hồng đang trong quá trình bong vảy.

- 1/3 trên mặt trong cẳng chân phải có sẹo vết thương dài 3cm, rộng 1,5cm.

2. Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Khánh L tại thời điểm giám định là 4%.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 74/KL-HĐĐGTS ngày 08/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Lai Châu kết luận:

- 01 xe ô tô tải BKS 29H-294.74 nhãn hiệu JAC, số loại HFC1341KR, màu sơn bạc, số máy: WP10340E321616F053965, số khung: LJ11R6GJG3310438. Xe cũ đã qua sử dụng bị trầy xước hư hỏng nhẹ do tai nạn. Tổng giá trị bị thiệt hại là 8.000.000 đồng.

- 01 xe mô tô BKS 25B1-744.72 nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade, màu sơn đen vàng đồng, số máy: JF94E0156474, số khung: 6331LZ527220. Xe cũ đã qua sử dụng bị hư hỏng do tai nạn. Tổng giá trị bị thiệt hại là 4.150.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định về tốc độ số 22/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận:

- Tốc độ trung bình của xe ô tô BKS 29H-294.74 khi di chuyển từ vạch kẻ đường dành cho người đi bộ đến mép trái khung hình video trong tệp tin video có tên “PRN-4011_PRN-4011_CH026.avi” là từ 45,2 km/h đến 47,8 km/h.

- Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe mô tô BKS 25B1-744.72 trong tệp tin video có tên “11141328611.mp4”.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

(1) 01 xe ô tô tải BKS 29H-294.74 nhãn hiệu JAC, số loại HFC1341KR, màu sơn bạc, số máy: WP10340E321616F053965, số khung: LJ11R6GJG3310438.

(2) 01 giấy chứng nhận kiểm định số EA1966071, xe ô tô BKS 29H-294.74, cấp ngày 22/5/2023, có hiệu lực đến ngày 21/5/2024.

(3) 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của chủ xe ô tô số 22BB220303396, xe ô tô tải BKS: 29H-294.74, chủ xe Công ty H, cấp ngày 12/9/2022.

(4) 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29174304, xe ô tô BKS 29H-294.74, chủ xe Công ty H, cấp ngày 18/12/2021, có giá trị đến ngày 25/8/2041.

(5) 01 xe mô tô BKS: 25B1-744.72 nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade, màu sơn đen vàng đồng, số máy: JF94E0156474, số khung: 6331LZ527220.

(6) 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 072596, xe mô tô BKS 25B1-744.72, chủ xe Hoàng Thị Minh Th, cấp ngày 28/10/2020.

(7) 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 120176002535, mang tên Nguyễn Đình Đ, cấp ngày 02/7/2017.

(8) 01 giấy phép lái xe hạng C, số 120143003976, mang tên Thần Văn K, cấp ngày 02/3/2020, có giá trị đến ngày 02/3/2025.

Đối với các vật chứng, tài liệu tại khoản (1) đến (7), quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định. Còn lại 01 giấy phép lái xe hạng C, mang tên Thần Văn K, hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Lai Châu.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án và trong đơn xin xét xử vắng mặt ngày 24/6/2024 bà Hoàng Thị Minh Th (người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Nguyễn Văn Đ), bị hại Nguyễn Khánh L trình bày: bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Đình Đ số tiền 120.000.000 đồng, nên bà Thu, chị L không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện Công ty H vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình giải quyết vụ án và trong đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện: Công ty H và bị cáo thống nhất tự thỏa thuận về thiệt hại của xe ô tô BKS 29H-294.74, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa người làm chứng anh Hoàng A Ng trình bày sự việc phù hợp với lời khai của bị cáo về diễn biến sự việc như tóm tắt hành vi của bị cáo nêu trên.

Bản cáo trạng số 26/CT - VKSTP ngày 17/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Thần Văn K về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các kết luận giám định và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Giao bị cáo Thần Văn K cho Ủy ban nhân dân xã Th, huyện P, tỉnh Lai Châu giám sát giáo dục, trong thời gian chấp hành án. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện P, tỉnh Lai Châu nhận được quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập cá nhân cho bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Thần Văn

K, số 120143003976 cấp ngày 02/3/2020, có giá trị đến ngày 02/3/2025.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Thần Văn K không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu.

Tại lời nói sau cùng bị cáo K xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Công an thành phố Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh:

Trên cơ sở lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và vật chứng thu giữ được, có đủ cơ sở để khẳng định:

Hồi 15 giờ 21 phút ngày 19/11/2023, tại ngã ba giao nhau giữa đường 19/8 với phố Chiêu Tấn trên đoạn đường Km 31+200 Quốc lộ 4D, thuộc tổ 8, phường Đ Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (là khu vực đông dân cư), Thần Văn K điều khiển xe ô tô tải BKS 29H-294.74 không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi đi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức và khu vực đông dân cư, không chú ý quan sát gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2019; khoản 3, khoản 5, Điều 5 của Thông tư 31/2019/TT – BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải và điểm a, khoản 7, Điều 5 Nghị định 100/2019-NĐ – CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ, nên đã đâm vào xe mô tô BKS 25B1-744.72 do ông Nguyễn Đình Đ điều khiển chở phía sau là Nguyễn Khánh L đang sang đường.

Hậu quả: ông Nguyễn Đình Đ bị thương nặng và tử vong tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lai Châu vào hồi 20 giờ cùng ngày; Nguyễn Khánh L bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 4%; 01 xe mô tô BKS 25B1-744.72 bị hư hỏng, thiệt hại 4.150.000 đồng.

Trong vụ án này: Ông Nguyễn Đình Đ khi tham gia giao thông cũng có vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ như: Có nồng độ cồn trong máu là 136,8 mg/dl máu; chuyển hướng không đảm bảo an toàn; không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi đi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức và khu vực đông dân cư, không chú ý quan sát dẫn đến tai nạn giao thông khiến 01 xe ô tô

tải BKS 29H-294.74 bị trầy xước hư hỏng nhẹ, thiệt hại 8.000.000 đồng và Nguyễn Khánh L bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 4%. Tuy nhiên, do ông Đ đã chết nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

Bị cáo Thần Văn K là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được khi tham gia giao thông phải tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ, nhưng do thiếu quan sát, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác, làm mất trật tự, an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Thần Văn K đã cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Thần Văn K có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hơn nữa, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xét cần áp dụng cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ này.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hậu quả xảy ra có một phần lỗi của bị hại (ông Đ). Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vẫn đảm bảo được mục đích răn đe, giáo dục đối với bị cáo, cần chấp nhận đề nghị về loại hình phạt áp dụng đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về hình phạt bổ sung và việc khấu trừ thu nhập cá nhân: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, công việc và thu nhập không định không đi làm sẽ không có thu nhập để đảm bảo

cho cuộc sống của bản thân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cá nhân đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với các vật chứng đã xử lý trong quá trình điều tra đảm bảo đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Trần Văn K, số 120143003976 cấp ngày 02/3/2020, có giá trị đến ngày 02/3/2025 là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo và gia đình của bị hại ông Nguyễn Đình Đ, cháu Nguyễn Khánh L đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường, người đại diện hợp pháp cho bị hại bà Hoàng Thị Minh Th, cháu Nguyễn Khánh L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nữa nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Người đại diện Công ty H và bị cáo thống nhất tự thỏa thuận về thiệt hại của xe ô tô BKS 29H-294.74, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Quan điểm xử lý đối với bị cáo và các vấn đề có liên quan trong vụ án của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đúng pháp luật, nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo theo Giấy chứng nhận số 62/GCN-HN.HCN ngày 03/01/2024 của UBND xã Th, huyện P, tỉnh Lai Châu. Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

[2]. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Trần Văn K 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Trần Văn K cho Ủy ban nhân dân xã Th, huyện P, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện P, tỉnh Lai Châu nhận được quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập cá nhân cho bị cáo.

[3]. Về vật chứng của vụ án:

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Thân Văn K, số 120143003976 cấp ngày 02/3/2020, có giá trị đến ngày 02/3/2025.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 10 phút ngày 21/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu với Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

[4]. Về án phí: bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Đình Đ là bà Hoàng Thị Minh Th, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi Cục THADS thành phố Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT- Công an Tp. Lai Châu;
- Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu;
- UBND xã Hoang Thèn, huyện Phong Thổ;
- Bị cáo; bị hại;
- Người đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Vân Anh